

Bản án số:65/2023/HS-ST
Ngày 28/07/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L H- TỈNH VĨNH L

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Trí Trường

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Trần Thị Tuyết Nga
2/ Ông Trần Thanh Hiếu

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện L H - tỉnh Vĩnh L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện L H tham gia phiên tòa: ông Lê Tây Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 07 năm 2023 tại Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L H và điểm cầu thành phần tại Nhà tạm giữ Công an huyện L H. Xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 29 tháng 06 năm 2023 theo Q định đưa vụ án ra xét xử số: 70 /2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 07 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Hoàng P, sinh năm 1992. Tại tỉnh Trà V

Nơi cư trú: ấp Định Phú C, xã L Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Cha: Nguyễn Văn S, sinh năm 1965; Mẹ: Nguyễn Thị Q, sinh năm 1970; Anh, chị, em ruột: 02 người (Lớn nhất bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1996)

- Tiền sự: Ngày 20/02/2023 bị Công an thành phố Trà V xử phạt vi phạm hành chính số tiền 5.000.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chưa chấp hành.

- Tiền án: 04 lần.

Ngày 24/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Trà Cú xử phạt 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 08/8/2016.

Ngày 28/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xử phạt 15 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 17/8/2018.

Ngày 20/02/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Ngày 29/4/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang xử phạt 01 năm tù về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, chấp hành xong hình phạt ngày 11/6/2021.

Nhân thân:

Ngày 12/4/2012 bị UBND huyện Tiểu Cần q định về việc đưa đối tượng vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Ngày 28/8/2015 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 10/11/2015 bị Công an huyện Tiểu Cần xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 22/4/2023 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bị bắt quả tang Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L H ra q định tạm giữ đến ngày 28/4/2023 khởi tố chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị hại: Nguyễn Văn Hay, sinh năm 1961. Địa chỉ: ấp Phước Trinh A, xã L Phước, huyện L H, tỉnh Vĩnh L.

Người làm chứng:

1. Huỳnh Thanh T, sinh năm 1982. Địa chỉ: ấp Phước Trinh A, xã L Phước, huyện L H, tỉnh Vĩnh L.

2. Huỳnh Thanh L, sinh năm 1977. Địa chỉ: ấp Phước Trinh A, xã L Phước, huyện L H, tỉnh Vĩnh L.

3. Nguyễn Hoàn K, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp Định Phú C, xã L Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V.

- Tại điểm cầu thành phần có sự tham gia của: ông Đào Thanh Sơn kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H; ông Lâm Như Hùng và ông Lê Hữu Tình cán bộ nhà tạm giữ - Công an huyện L H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng P có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 11/6/2021 chưa xóa án tích, sau khi chấp hành xong P tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản.

Khoảng 05 giờ ngày 22/4/2023 P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 84F5-4261 từ nhà tại ấp Định Phú C, xã L Thới, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà V đến khu vực cầu Ông Me Lớn thuộc xã L Phước huyện L H, tỉnh Vĩnh L tìm bạn tên Giao không rõ nhân thân quen biết từ trước, khi đi P rủ bạn Lê Hoàn K, sinh năm 1987 cùng nơi cư trú với P cùng đi chung.

Đến khoảng 08 giờ 30 cùng ngày P và K đến khu vực cầu Ông Me Lớn, P hỏi những người xung quanh tìm nhà Giao nhưng không gặp. Do hết tiền tiêu xài cá nhân K rủ P đi tìm tài sản lấy trộm thì P đồng ý. P đưa xe mô tô cho K điều khiển chở P đi vào đường nhựa cặp đèn thờ Phạm Hùng tìm tài sản lấy trộm. Đi một đoạn thì K phát hiện căn nhà của Nguyễn Văn Hay, sinh năm 1961, thuộc ấp Phước Trinh A, xã L Phước, huyện L H không có người trông

coi. K kêu P xuống xe đi vào nhà tìm tài sản lấy trộm còn K ở ngoài xe chờ. P đi vào bên trong nhà phát hiện 01 mô tơ bơm nước đang để trong chòi tol cặp nhà. P lấy trộm mô tơ bơm nước đem ra ngoài xe định tẩu thoát, khi vừa ra tới đường nhựa thì bị Huỳnh Thanh T, sinh năm 1982 và Huỳnh Văn L, sinh năm 1977 cùng ấp Phước Trinh A, xã L Phước, huyện L H phát hiện. P và K bỏ chạy thì bị anh T và L bắt giữ lại cùng tang vật 01 mô tơ bơm nước và 01 xe mô tô biển kiểm soát 84F5-4261.

Kết luận định giá số 19 ngày 25/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện L H kết luận: 01 mô tơ bơm nước đã qua sử dụng có giá trị 1.600.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hoàn K hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L H ra q định xử phạt hành chính số tiền 2.500.000 đồng.

Xử lý vật chứng:

Qua làm việc Nguyễn Hoàng P khai nhận xe mô tô biển kiểm soát 84F5-4261 mua của 01 người không rõ nhân thân ở thành phố Trà V không có làm giấy mua bán (xe không giấy đăng ký). Qua tra cứu xe mô tô biển kiểm soát 84F5-4261 là của Trần Văn Bé địa chỉ ấp Tất V, xã Đại Phước, huyện Càng L, tỉnh Trà V.

Trong quá trình điều tra xác định xe mô tô biển kiểm soát 84F5-4261 của Trần Văn Bé bị mất trộm. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện L H chuyển thông tin và bàn giao xe mô tô biển kiểm soát 84F5-4261 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Càng L xử lý theo thẩm quyền, trả lại 01 mô tơ bơm nước cho bị hại.

Tại bản Cáo trạng số: 70/CT-VKS.LH ngày 28 tháng 06 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 bộ Luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn bảo lưu quan điểm truy tố của bản cáo trạng và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị: áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/04/2023.

Trách nhiệm dân sự: Tài sản đã thu hi trả lại cho bị hại, nên không xem xét.

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị q 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội buộc bị cáo nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Ý kiến bị cáo tại tòa: Sáng ngày 22/4/2023 bị cáo rủ K đi đến L H để tìm một người bạn tên Giao. Khi tìm không được Giao và không có tiền tiêu xài nên K rủ bị cáo đi tìm tài sản lấy trộm và bị cáo đồng ý. Sau đó K điều khiển xe chở bị cáo vào khu vực xã L Phước huyện L H, K phát hiện một căn nhà không có người trông coi nên dừng xe lại, bị cáo đi vào trong quan sát không thấy người nên bị cáo đã gỡ lấy 1 mô tơ bơm nước. Khi lấy được tài sản, bị cáo mang ra ngoài đường thì bị quần chúng phát hiện bắt được. Bị cáo đồng ý với kết luận định giá tài sản và không có khiếu nại quá trình tố tụng.

Lời sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Ý kiến bị hại: Tại tòa vắng mặt bị hại, quá trình điều tra bị hại không yêu cầu về trách nhiệm dân sự, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tất cả các q định, hành vi tố tụng, thủ tục từ giai đoạn phát hiện tội phạm đến truy tố bị cáo. Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ theo qui định của pháp luật tố tụng hình sự. Không có khiếu nại từ người tham gia tố tụng. Trước giờ mở phiên tòa, người bị hại và hai người làm chứng là anh T và anh L đến tòa án xin vắng mặt vì bận việc gia đình. Hội đồng xét xử xét thấy quá trình điều tra người bị hại đã trình bày rõ yêu cầu của mình. Người làm chứng đã khai rõ sự việc mình chứng kiến nên việc vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử đối với bị cáo; Hội đồng xét xử thống nhất tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

[2.1] Lời khai nhận tại phiên tòa của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Phù hợp với vật chứng được thu giữ, là trường hợp phạm tội quả tang. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị không lớn, nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm chưa được xóa án tích. Do đó, bản cáo trạng số 70/CT-VKS ngày 28/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện L H đã truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm sau khi mãn hạn tù, bị cáo không lo lao động chân chính mà tiếp tục tìm tòi, lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Cho thấy bị cáo là đối tượng khó cải tạo và xem thường pháp luật. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự xã hội. Do đó, phải xử lý bị cáo nghiêm minh để lập lại trật tự xã hội.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo có thật thà khai nhận. tài sản bị chiếm đoạt có giá trị không lớn. Đây là những tình tiết giảm nhẹ do pháp luật quy định, Hội đồng xét xử có xem xét khi q định hình phạt đối với bị cáo.

[2.4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu nên không xem xét.

[2.5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã xử lý đúng, Hội đồng xét xử chấp nhận và không xét lại.

[2.6] Quan điểm của kiểm sát viên tại toà có cơ sở nên được chấp nhận.

[2.7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Q ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 173; điểm s, h khoản 1 Điều 51; Điều 38, Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/04/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị q: 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH14 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm, trực tuyến, công khai, bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA. T;
- VKS. HT
- CC. THA H;
- Sở Tư pháp ;
- CQCSĐT L H;
- Phòng h sơ CAVL;
- Nhà tạm giữ Công an L H;
- UBND xã L Thới, TC, TV
- Bị cáo, Bị hại, NLQ;
- Lưu.

Phạm Trí Trường

